

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015)

CTY CP NHỰA BAO BÌ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 35 /HĐQT 2018

Nghệ an, ngày 23 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA, BAO BÌ VINH
- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 8, phường Bến thủy, TP Vinh, Tỉnh Nghệ an .
- Điện thoại: 023283.555245 Fax: 023283.856007
- Email: Nhuabaobivinh@gmail.com.vn
- Vốn điều lệ: 74.999.720.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VBC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	02/NQ-ĐHĐCĐ	10/04/2017	- Thông qua báo cáo tài chính năm 2017. Phương án phân phối lợi nhuận 2017. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 - Thông qua báo cáo của BKS 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017. Kế hoạch hoạt động năm 2018. - Thông qua báo cáo của HĐQT 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017. Kế hoạch hoạt động năm 2018. - Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2017. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, GD công ty 2018. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018. - Thông qua quy chế quản trị công ty - Thông qua miễn nhiệm HĐQT, BKS NK2013-2017, Bầu HĐQT, chu tịch HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022. Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Trí Nghĩa	Chủ tịch	22/04/2017	11	100 %	
2	Ông Lê Xuân Thọ	P.Chủ tịch	21/07/2017	11	100%	
3	Ông Cao Xuân Vinh	Ủy viên	10/04/2018	04	67%	Miễn nhiệm 10/04/2018
4	Ông Phan Văn Toàn	Ủy viên	10/04/2018	10	91%	Bỏ nhiệm 10/04/2018
5	Ông Nguyễn Hữu Long	Ủy viên	21/07/2017	10	91%	Công tác
6	Bà Phạm Nguyệt Minh	Ủy viên	23/04/2016	07	64%	Công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thông qua Báo cáo tài chính và Kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, 6 tháng, năm. Định hướng công tác đảm bảo vốn, thu hồi công nợ, công tác công nghệ chất lượng.
- Thông qua phương án đầu tư mở rộng, kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị thay thế tăng năng lực SX.
- Định hướng mô hình tổ chức biên chế. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	119/QN-HĐQT 2018	27/01/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua hệ thống các quy chế.- Thông qua Thỏa ước lao động tập thể.- Thông qua Định mức kinh tế kỹ thuật- Thông qua Định biên biên chế.- Phương án xây dựng chi tiết định mức lao động, đơn giá tiền lương 2018.- Định hướng thị trường năm 2018- Lập kế hoạch thu hồi công nợ theo yêu cầu của BKS.- Xây dựng kế hoạch năm 2018.- Quyết toán năm 2017- Thông qua kế hoạch quý I.2018 của HĐQT
2	291/QĐ-HĐQT 2018	12/04/2018	<ul style="list-style-type: none">- Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.

3	292/QN-HĐQT 2018	12/04/2018	- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện nghị quyết Quý I của HĐQT đối với BĐH, kế hoạch hoạt động quý II của HĐQT - Báo cáo tiền độ quyết toán đầu tư nhà máy 3 và quyết toán đầu tư năm 2017 với COECCO. - Báo cáo thông qua phê duyệt định mức KTKT của Công ty. - Triển khai xây dựng chi tiết kế hoạch SXDK năm 2018 theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022.
4	307/QĐ- HĐQT2018	16/04/2018	- Quyết định bổ nhiệm đại diện lãnh đạo chất lượng công ty
5	308/QĐ- HĐQT2018	16/04/2018	- Quyết định thành lập Ban ISO Công ty
6	315/QN- HĐQT2018	17/04/2017	- Đánh giá kết quả SXKD quý I năm 2018. - Xây dựng kế hoạch quý II.2018 và 6 tháng đầu năm.
7	345/QĐ- HĐQT 2018	24/04/2018	- Quyết định về việc chi trả cổ tức 2017 bằng tiền mặt.
8	368/QĐ-HĐQT 2018	03/05/2018	- Quyết định thông qua bộ định mức KTKT, kế hoạch SX và Bộ định mức Lao động, đơn giá tiền lương 2018.
9	410/QĐ-HĐQT 2018	21/05/2018	- Quyết định cơ cấu lại Hội đồng xét duyệt giá.
10	436/QĐ-HĐQT 2018	31/05/2018	- Thông qua Quy chế tài chính của Công ty. - Chỉ định đơn vị lập báo cáo kiểm toán tài chính 2018.
11	565/NQ- HĐQT2018	09/08/2018	- Đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2018. - Thông qua báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm 2018. - Triển khai kế hoạch công tác quý III của HĐQT - Định hướng công tác thị trường và đầu tư nhà máy số 4.
12	730/2018/NQ- HĐQT	05/11/2018	- Nghị quyết về việc huy động vốn các cá nhân trong và ngoài công ty.
13	798/QĐ- HĐQT2018	15/12/2018	- Quyết định thành lập Ban kiểm kê tài sản

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên nBKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Tạ Quang Mạnh	Ủy viên	21/07/2017 10/04/2018			Miễn nhiệm 10/04/2018
2	Ông Trần Ngọc Sâm	Trưởng ban	22/04/2017	11	100%	
3	Ông Đinh Xuân Cường	Thành viên	21/07/2017	5	46%	
4	Bà Nguyễn Thị Minh Trang	Thành viên	10/04/2018	3	27%	Bỏ nhiệm 10/04/2018

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của

ĐHĐCĐ khi Hội đồng quản trị, Ban điều hành thực thi các nhiệm vụ;

- Định kỳ kiểm tra, giám sát Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính;

- Xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành và Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản do Ban điều hành thực hiện;

- Kiểm tra, xem xét trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, nội quy, quy chế quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGD và tham gia đóng góp ý kiến;

- Thực hiện một số công tác khác theo quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và việc thực hiện Nghị quyết, điều hành sản xuất của Ban giám đốc điều hành. Thường xuyên đưa ra những kiến nghị kịp thời cho HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động SXKD và các hoạt động khác của công ty. Hàng quý, 6 tháng và cuối năm BKS tổ chức kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán nhằm định hướng cho hoạt động tài chính của đơn vị được bảo toàn và phát triển.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Có bảng chi tiết kèm theo):

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Có bảng chi tiết kèm theo)

S t t	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tên người nội bộ							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác



Phan Trí Nghĩa

Mẫu 09_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CTY CP NHỰA BAO BÌ VINH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 36 /

Nghệ an, ngày 23 tháng 01 năm 2019

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2018)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

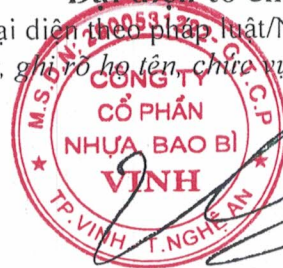
STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	VBC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: (chọn 1 trong 2) (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	<input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/>
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không)	Không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	21.07.2018
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không)	Có
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	10.04.2018
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	23.03.2018
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	13.04.2018
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	Không
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	Không
14		Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?
15	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?		02
16	Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?		40%
17	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc		Không

		không? (Có/Không)	
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong kỳ ?	11
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	Không
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	Không
22	Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ (đối với tổ chức không có Ban kiểm soát)	Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?	03
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)	Không
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	Không
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	Không
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	Không
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm	05
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Lê Xuân Cho

Mẫu 01_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CTY CP NHỰA BAO BÌ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 37 /VBC

Nghệ an, ngày 23 tháng 01 năm 2019

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN
(Năm 2018)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: VBC

Ngày chốt danh sách sở hữu:

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tổng Công ty hợp tác kinh tế	X	X			3.821.932	50,96%	
2	Công ty cổ phần An Phát Holdings		X			1.840.219	24,54%	

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu-nếu là tổ chức)



GIÁM ĐỐC

Lê Xuân Thọ